TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-PT
Ngày 20-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Bà Hoàng Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Khánh Phương - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2021/TLPT-HS ngày 02/11/2021 do có kháng cáo của các bị cáo Ly Chúa S và Sùng Mí D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Bị cáo: Ly Chúa S; sinh năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ly Chìa S, sinh năm 1956 và bà: Vừ Thị S, sinh năm 1958; có vợ là: Vàng Thị G, sinh năm 1985 và 04 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 20/6/2021, đến ngày 28/6/2021 được cho tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bị cáo: Sùng Mí D; sinh năm 1982 tại huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Hmông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Vả D (đã chết) và bà: Giàng Thị S, sinh năm 1944; có vợ là: Vừ Thị M, sinh năm 1986 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", ngày 24/5/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù về tội "Giữ người trái pháp luật" và 19 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt Sùng

Mí D phải chấp hành là 37 tháng tù (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 20/6/2021, đến ngày 28/6/2021 được cho tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 19/6/2021, tổ công tác của Công an huyện M phát hiện bắt quả tang tại nhà Lầu Mí V, sinh năm 1988, trú tại: Thôn C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly Chúa S, Vàng Chá C, Lầu Mí N, Sùng Mí D, Vàng Mí P, Mua Mí C, Mua Mí L, Lầu Mí V và Sùng Mí L về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 19/6/2021, Ly Chúa S, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Đ điều khiển xe máy của mình *(nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu đỏ, biển kiểm soát 23B1 - 570.11)* đèo Vàng Chá C, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện Đ cùng đi chợ P, huyện Đ để S tìm mua bò, còn C tìm mua tủ đựng quần áo cho gia đình. Do không mua được tủ nên C rủ S cùng mình đến nhà Lầu Mí N, sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ 2, thị trấn M, huyện M để tìm mua tủ, S đồng ý và điều khiển xe đèo Cy để đi đến thị trấn M, đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai đến nhà của N. Trong khi ngồi uống nước, N rủ S, C đánh bài tú lơ khơ bằng hình thức đánh *"Sâm"* ghi điểm, nếu người nào thua thì bỏ tiền ra mua gà về nấu cơm để mọi người cùng ăn, S, C đồng ý. N gọi điện cho Lầu Mí V, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, thị trấn M, huyện M xin đánh bài ghi điểm ở nhà V, sau đó sẽ nấu cơm ăn ở nhà V thì V đồng ý. N cùng S, C đi đến nhà V. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày N, S, C cùng nhau đánh bài tú lơ khơ bằng hình thức đánh bài *"Sâm"* ghi điểm tại trên chiếc chiếu nhựa được trải sẵn ở gian giữa nhà V. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi đánh bài xong, do bị thua nên C góp 400.000đ , S góp 200.000đ để đưa cho V nhờ V mua gà về nấu cơm. Sau đó N, S, C, V cùng ăn cơm, uống rượu, bia với nhau tại nhà của V.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S đã rủ C và N bằng tiếng dân tộc Hmông đánh bạc ăn tiền, cả hai đồng ý. N cầm lấy bộ bài mà cả ba sử dụng đánh "Sâm" trước đó rồi lọc bỏ các quân bài 10, J, Q, K ra, chỉ để lại các quân bài từ A (át) đến 9 để đánh "ba cây". Ba người bắt đầu đánh bạc với nhau bằng bằng hình thức đánh "ba cây" với số tiền cược mỗi ván từ 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng); cụ thể mỗi ván người cầm chương sẽ chia

cho mỗi người 03 quân bài, sau đó cộng điểm 03 quân bài lại với nhau, điểm to nhất là 10 điểm, nếu tổng điểm 03 quân bài lớn hơn 10 thì lấy hàng đơn vị để tính điểm, còn tròn 20 điểm thì được coi là 10 điểm. Người cầm chương sẽ so sánh điểm của mình với tất cả những người chơi còn lại, nếu người nào có điểm bài cao hơn điểm bài của người cầm chương sẽ được người cầm chương trả cho 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); ngược lại người nào có điểm bài thấp hơn điểm bài của người cầm chương sẽ phải trả cho người cầm chương 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); nếu có người nào có điểm bài bằng điểm bài của người cầm chương thì so sánh chất theo thứ tự từ cao xuống thấp "rô, cơ, tép, bích", bài nào có chất to hơn sẽ thắng; trường hợp người thắng có điểm bài từ 8 đến 10 điểm thì người thua sẽ phải trả cho người thắng 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Trong khi đánh người nào có 10 điểm hoặc có 10 điểm to hơn tính theo "rô, cơ, tép, bích" thì người đó sẽ được cầm chương, nếu người đó không cầm chương thì có thể nhường cho người khác cầm chương. Quá trình đánh bạc S, C, N lấy tiền ra để trên chiếu, ngay trước mặt của mình. Đến khoảng hơn 19 giờ, Sùng Mí D, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện M đi xe máy đến nhà V, thấy mọi người đang đánh bạc nên D vào tham gia cùng. Sau đó có Vàng Mí P, sinh năm 1996, Mua Mí C, sinh năm 2001 cùng địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện M đến nhà V mục đích là xin ngủ nhờ qua đêm để sáng hôm sau đi bán hàng thuê ở chợ phiên huyện M. Khi đến nơi thấy mọi người đang đánh bạc nên P và C cũng vào tham gia đánh bạc. Tiếp theo có Sùng Mí L, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn S, thị trấn M, huyện M đến chơi thấy mọi người đang đánh bạc, lại đang sẵn mang theo tiền trên người nên L nảy sinh ý định tham gia đánh bạc cùng mọi người. Nhưng thấy một số người đang đánh bạc đã say rượu nên L không tham gia mà chỉ ngồi xem, một lúc sau do bị thua hết tiền nên Lầu Mí N hỏi Lúa vay tiền để tiếp tục đánh bạc thì L đã đưa cho Nô vay 5.000.000đ (năm triệu đồng). Khi các đối tượng đang sát phạt thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là: 18.480.000đ (mười tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó, bị cáo S sử dụng 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); bị cáo D sử dụng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Ly Chúa S, Vàng Chá C, Lầu Mí N, Sùng Mí D, Vàng Mí P, Mua Mí C, Mua Mí L, Lầu Mí V, Sùng Mí L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Ly Chúa S 06 (sáu) tháng tù (*được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 28/6/2021*), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Sùng Mí D 09 (chín) tháng tù (*được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 28/6/2021*), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Sùng Mí L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Sùng Mí L cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58; 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Lầu Mí N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lầu Mí N cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Lầu Mí V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (*được khấu trừ 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ*), thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Lầu Mí V cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn M, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Mua Mí C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (*được khấu trừ 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ*), thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Mua Mí C cho UBND xã L, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Mua Mí L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (*được khấu trừ 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ*), thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Mua Mí L cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn M, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Vàng Chá C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (*được khấu trừ 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ*), thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã được

giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Vàng Chá C cho UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Vàng Mí P 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (*được khấu trừ 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ*), thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Vàng Mí P cho UBND xã L, huyện M, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện M giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2021, bị cáo Ly Chúa S có đơn kháng cáo một phần Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang, với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nghiêm khắc. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; bị cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Ngày 05/10/2021, bị cáo Sùng Mí D có đơn kháng cáo một phần Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang, với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù giam là quá nghiêm khắc vì bị cáo là người đến tham gia chơi sau, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc ít nhất trong số những người cùng chơi trong vụ án; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; tuy có tiền án nhưng đã được xóa án tích; bị cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm nhân dân tỉnh Hà Giang sau khi phân tích về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ly Chúa S, Sùng Mí D có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Nội dung vụ án thể hiện vào khoảng 19 giờ ngày 19/6/2021 bị cáo Ly Chúa S đã rủ rê các bị cáo Vàng Chá C, Lầu Mí N, Sùng Mí D, Vàng Mí P, Mua Mí C, Mua Mí L, Lầu Mí V và Sùng Mí L đánh bạc bằng hình thức "ba cây", sát phạt nhau bằng tiền với số tiền sử dụng để đánh bạc là: 18.480.000đ (mười tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, tuyên bị cáo Ly Chúa S, Sùng Mí D phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ly Chúa S về việc xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử thấy bị cáo Ly Chúa S là người chủ mưu trong vụ án, thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt tù (06 tháng tù) là phù hợp, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị cáo Ly Chúa S xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Sùng Mí D xin giảm nhẹ hình phạt: Số tiền bị cáo D sử dụng để đánh bạc thấp hơn so với các bị cáo khác trong vụ án. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Việc bị cáo Sùng Mí D tiếp tục phạm tội Đánh bạc thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp bổ sung chứng cứ bị cáo là lao động chính trong gia đình (vợ đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, mẹ già, có em trai là người khuyết tật, 2 con còn nhỏ), đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo D: Bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (phải có nhân thân tốt). Do đó, kháng cáo của bị cáo Sùng Mí D xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tại phiên tòa phúc thẩm về việc giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo D không được chấp nhận; những nội dung khác đồng thuận với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Ly Chúa S, Sùng Mí D.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Ly Chúa S: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ly Chúa S về việc xin được hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự đối với Sùng Mí D: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Sùng Mí D, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ly Chúa S, Sùng Mí D phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ly Chúa S 06 (sáu) tháng tù (*được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 28/6/2021*), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; 17; 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Mí D 07 (bẩy) tháng tù (*được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 28/6/2021*), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Ly Chúa S, Sùng Mí D.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PV06, PC01;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Công an huyện M;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Quy